

Số: 10863 /BTC-QLCS

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2015

V/v trả lời ý kiến, kiến nghị của
cử tri tại kỳ họp thứ 9, QH XIII.

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH GIA LAI	
ĐẾN	Số: 2214
	Ngày: 17/8/2015

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai

Bộ Tài chính xin trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai do Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại văn bản số 208/BDN ngày 26/6/2015 như sau:

Nội dung kiến nghị thứ nhất:

Cử tri tỉnh Gia Lai phản ánh nhiều công sở làm việc của nhà nước xây dựng quá lớn, gây tốn kém ngân sách nhà nước, lãng phí trong sử dụng. Đề nghị xem xét, chấn chỉnh tình trạng nêu trên.

Bộ Tài chính trả lời:

Việc lựa chọn, quyết định quy mô trụ sở trước khi xây dựng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức tại Quyết định số 147/1999/QĐ-TTg ngày 5/7/1999 và Quyết định số 250/2006/QĐ-TTg ngày 14/11/2006 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp. Tiêu chuẩn, định mức trụ sở do Thủ tướng Chính phủ quy định bao gồm các nội dung:

Một là diện tích làm việc - tính theo số cán bộ làm việc tại trụ sở và diện tích đặc thù bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ của từng cơ quan.

Hai là cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định quy mô trụ sở để xây dựng phải căn cứ vào số lượng người làm việc hiện tại và số người làm việc trong tương lai theo quy hoạch, chiến lược phát triển hoạt động của ngành, lĩnh vực nhằm bảo đảm sự ổn định lâu dài, đảm bảo công năng của trụ sở hiện đại, hiệu quả, phù hợp với chiến lược cải cách hành chính của Chính phủ.

Theo quy định của pháp luật hiện hành thì thẩm quyền quyết định Dự án đầu tư xây dựng trụ sở (bao gồm cả quy mô trụ sở sẽ xây dựng) do Bộ, ngành chủ quản (đối với trụ sở làm việc của cơ quan thuộc trung ương quản lý) hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với trụ sở cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý) quyết định, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan trước mắt và lâu dài, phù hợp với khả năng ngân sách nhà nước.

Từ cơ sở trên và ý kiến của Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh Gia Lai, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương thực hiện rà soát cụ thể nội dung này.

Nội dung kiến nghị thứ hai:

Theo phản ánh của cử tri tỉnh Gia Lai thì hiện nay trụ sở làm việc của các Chi cục Thuế tại địa phương xây dựng quá lớn, có một số trụ sở Chi cục Thuế đang sử dụng tốt lại đập, phá xây mới, trong khi một số trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước xuống cấp, chật hẹp chưa có kinh phí đầu tư xây dựng. Đề nghị quản lý thống nhất trong việc xây dựng các cơ quan nhà nước, tránh gây mất công bằng, phát sinh tâm lý so bì và lãng phí trong đầu tư.

Bộ Tài chính trả lời:

Thực hiện Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 17/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011-2020, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 2162/QĐ-BTC ngày 08/9/2011 về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011-2015 và các đề án triển khai thực hiện chiến lược này. Theo chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011-2020, một trong những điều kiện cần thiết để cải cách hệ thống thuế trong giai đoạn này là cần cải cách quản lý thuế. Thực hiện điều này, ngoài việc cần xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách về thuế cần tính đến việc kiện toàn, hoàn thiện cơ sở vật chất (trụ sở làm việc) đảm bảo yếu tố hiện đại hóa và đồng bộ; theo đó, trụ sở làm việc cần đáp ứng các yêu cầu về: diện tích làm việc để cán bộ thuế tập trung vào công tác nghiệp vụ chuyên môn; không gian thích hợp để tiếp đón người nộp thuế và giải quyết vướng mắc liên quan đến thuế cũng như tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ cho người nộp thuế ...

Đối với trụ sở của Cục thuế tỉnh Gia Lai nói riêng, cơ cấu tổ chức của Cục Thuế tỉnh Gia lai gồm 18 đơn vị hành chính (01 Cục Thuế và 17 Chi cục Thuế cấp huyện, thị xã và đội thuế tại các xã) với tổng số 60 cơ sở nhà, đất. Thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg, Bộ Tài chính đã có văn bản phê duyệt phương án sắp xếp đối với 60 cơ sở nhà, đất này (tại Công văn số 1126/BTC-QLCS ngày 22/1/2013); Trong đó giữ lại tiếp tục sử dụng 49 cơ sở; điều chuyển, chuyển trả về địa phương quản lý, sử dụng 11 cơ sở (do đã được cấp đất xây dựng trụ sở làm việc tại vị trí mới hoặc sau khi được sửa chữa, cải tạo trụ sở đã dồn dịch các đơn vị thuế tập trung làm việc, trả lại cơ sở nhà, đất (cũ) cho địa phương quản lý, sử dụng); cụ thể:

- 05 trụ sở của Chi cục thuế các huyện được xây dựng mới do được địa phương cấp đất tại vị trí mới (Chi cục thuế xã An Khê, Chi cục thuế thị xã Ayunpa, Chi cục thuế huyện Phú Thiện, Chi cục thuế huyện Chư Sê, Chi cục

thuế huyện Chư Prah); Sau khi hoàn thành việc xây dựng các trụ sở mới, các trụ sở (cũ) của các Chi cục thuế này đều được điều chuyển về địa phương tiếp tục quản lý, sử dụng.

- Ngoài ra, để tận dụng diện tích làm việc tại các vị trí đang sử dụng, Cục thuế tỉnh Gia Lai đã thực hiện cải tạo, mở rộng 06 trụ sở làm việc được sử dụng đã lâu; công trình đã bị xuống cấp, hư hỏng, không đảm bảo an toàn cho người sử dụng, cần sửa chữa để nâng cao tuổi thọ công trình, đảm bảo an toàn cho người sử dụng; gồm: Cục Thuế tỉnh (sử dụng từ năm 1997), Chi cục Thuế huyện Kong Chro (sử dụng từ năm 1998), Chi cục Thuế huyện Chư Prah (sử dụng từ năm 1998), Chi cục Thuế huyện Krông Pa (sử dụng từ năm 1997), Chi cục Thuế huyện Đức Cơ (sử dụng từ năm 2001), Chi cục Thuế huyện Mang Yang (sử dụng từ năm 2003). Việc cải tạo, mở rộng các trụ sở này tập trung vào sửa chữa phần diện tích hiện có và xây dựng bổ sung diện tích làm việc để đáp ứng nhu cầu làm việc.

Như vậy, việc xây mới hay cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc của Cục thuế tỉnh Gia Lai đã được hoạch định trong chính sách chung về cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và nằm trong kế hoạch triển khai của Bộ Tài chính. Các trụ sở được cải tạo, sửa chữa đều đã có niên hạn sử dụng xấp xỉ 15, 20 năm, không còn đảm bảo an toàn cho người sử dụng. Ngoài ra, đối với các trụ sở được xây mới thì sau khi hoàn thành việc xây dựng đều được Bộ Tài chính điều chuyển, trả lại địa phương quản lý theo quy định, không có việc các trụ sở sử dụng tốt lại đập, phá xây mới như phản ánh của cử tri tỉnh Gia Lai.

Nội dung kiến nghị thứ ba:

Cử tri tỉnh Gia Lai đề nghị Bộ Tài chính tham mưu cho Chính phủ có chủ trương cho địa phương mua xe công vụ để thay thế các xe đã cũ và trang bị cho các cơ quan, đơn vị còn thiếu xe, chưa có xe nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

Bộ Tài chính trả lời:

Thực hiện thắt chặt ngân sách nhà nước, trong 4, 5 năm gần đây đối với việc trang bị xe ô tô công, Chính phủ kiên định giải pháp không mua mới xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô phục vụ công tác cho các chức danh có tiêu chuẩn. Với chức năng tham mưu cho Chính phủ trong việc mua sắm tài sản nhà nước, cụ thể là xe ô tô công, Bộ Tài chính đã trình Thủ tướng Chính phủ chủ trương trang bị xe ô tô công trong giai đoạn hiện nay. Được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã có Công văn số 1438/BTC-QLCS ngày 29/01/2015 hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương thực hiện việc mua sắm tài

sản từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2015 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ.

Ngoài ra, nhằm giảm bớt gánh nặng ngân sách nhà nước, giảm chi phí nhà nước đối với việc trang bị xe ô tô công, thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính đã chủ động nghiên cứu, xây dựng chính sách về trang bị, quản lý, sử dụng xe ô tô tại các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp và Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (Quyết định thay thế Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07/5/2007 và Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ); Theo đó, một trong những định hướng của Quyết định là việc khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác; trường hợp địa phương không lựa chọn hình thức khoán kinh phí sử dụng xe ô tô thì được mua sắm xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức quy định.

Bộ Tài chính xin trả lời đề Đoàn Đại biểu Quốc hội thông báo cho cử tri được biết. Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai;
- Ban Dân nguyện – UBTVQH;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ III);
- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Đ/c Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Đ/c Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Vụ Dân nguyện – VPQH;
- Văn phòng Bộ (03);
- Lưu: VT, QLCS (NT Dân).

BỘ TRƯỞNG



Đinh Tiến Dũng